

Số: 701/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 06 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc bị bãi bỏ lĩnh vực thành lập và hoạt động hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2029/QĐ-BKHĐT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc bị bãi bỏ lĩnh vực thành lập và hoạt động hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 49/TTr-SKH ngày 28 tháng 02 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 thủ tục hành chính lĩnh vực thành lập và hoạt động hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai.

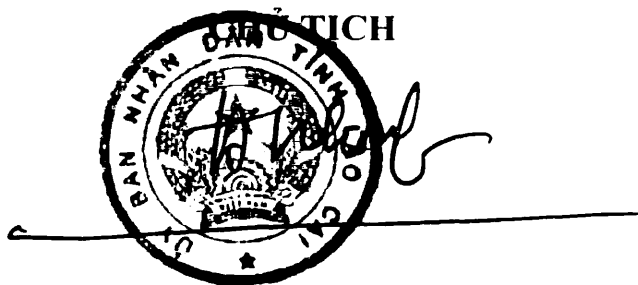
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, bãi bỏ thủ tục hành chính “Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã” được công bố tại Quyết định số 5258/QĐ-UBND ngày 24/11/2017 của UBND tỉnh về việc công bố 126 thủ tục hành chính được sửa đổi,

bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai và thủ tục hành chính “ Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, đại điểm kinh doanh của hợp tác xã” được công bố tại Quyết định số 4398/QĐ-UBND ngày 12/10/2017 của UBND tỉnh về việc công bố 28 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, áp dụng giải quyết tại cấp huyện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục kiểm soát TTHC (VP Chính phủ);
- TT Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử của tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT1,3.



Đặng Xuân Phong

DANH MỤC 02 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH LÀO CAI

(Ban hành kèm theo Quyết định số .../QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực thành lập và hoạt động của liên hiệp Hợp tác xã					
1	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	<p>Địa điểm: Bộ phận một cửa của Sở Kế hoạch và Đầu tư Lào Cai</p> <p>Địa chỉ: Trụ sở khối 2, đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai</p>	30.000 đồng/01 lần cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15/9/2017 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT; - Quyết định số 126/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016.

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực thành lập và hoạt động của Hợp tác xã					
1	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	<p>Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (một cửa) của UBND cấp huyện</p>	30.000 đồng/01 lần cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15/9/2017 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT; - Quyết định số 126/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016.